

Số: *02* /KH-UBND

Cửa Lò, ngày *12* tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH

**Triển khai thanh tra, kiểm tra, liên ngành An toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên
Đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân, Lễ hội du lịch Cửa Lò
trên địa bàn Thị xã năm 2016**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

Căn cứ Luật thanh tra số 56/2010/QH12 thông qua ngày 11/5/2010;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm(ATTP) số 55/2010/QH12 thông qua ngày
17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số: 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của chính phủ quy
định về Cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra
chuyên ngành;

Căn cứ kế hoạch số 834/KH-UBND.VX ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh
Nghệ An về việc triển khai công tác đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán
Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân 2016

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

Tăng cường bảo đảm An toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên Đán Bính Thân và
mùa Lễ hội Xuân, mùa Lễ hội du lịch Cửa Lò năm 2016

Thông qua việc thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, chấn
chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm, hạn chế ngộ độc
thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Đồng thời đề xuất các giải pháp nâng
cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm .

2. Yêu cầu: Thanh tra, kiểm tra toàn diện việc thực hiện các qui định về bảo
đảm ATTP của các cơ sở thực phẩm kết hợp với thanh tra, kiểm tra công tác quản lý
về ATTP của các cấp.

Triển khai thanh tra, kiểm tra có trọng tâm trọng điểm tập trung thanh tra tại các nơi cung cấp thực phẩm với số lượng lớn như siêu thị, cơ sở thương mại ...tập trung vào các mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội như Dầu, các sản phẩm từ thịt , bánh mứt kẹo, nước giải khát...

III. NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT.

1. Đối với cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm: tập trung xem xét

- a) Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề sản xuất;
- b) Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo qui định;
- c) Giấy khám sức khỏe cho chủ cơ sở và nhân viên theo qui định (1lần/1năm);
- đ) Giấy xác nhận kiến thức VSATTP cho chủ cơ sở và nhân viên theo qui định(có giá trị trong 3 năm);
- e) Kết quả kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm định kỳ theo qui định;
- f) Hồ sơ công bố tiêu chuẩn/công bố hợp quy/ công bố phù hợp qui định;
- g) Kiểm nghiệm nguồn nước sử dụng trong sản xuất, chế biến thực phẩm theo qui định 6 tháng/lần(nếu sử dụng nước giếng khoan, giếng đào, bể chứa);
- h) Quy trình sản xuất, chế biến thực phẩm theo nguyên tắc một chiều;
- i) Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
- k) Biện pháp phòng chống côn trùng, động vật gây hại;
- l) Ghi nhãn, quảng cáo sản phẩm thực phẩm theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa;
- m) Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm;
- n) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật liên quan đến ATTP.

2. Đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm: tập trung xem xét việc thực hiện các quy định:

- a) Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh;
- b) Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định;

c) Giấy khám sức khỏe cho chủ cơ sở và nhân viên theo quy định (1 lần/1năm);

đ) Giấy xác nhận kiến thức VSATTP cho chủ cơ sở và nhân viên theo qui định(có giá trị trong 3 năm);

e) Công bố tiêu chuẩn/công bố hợp quy/ công bố phù hợp qui định ATTP;

f) Kiểm tra hồ sơ, nguồn gốc thực phẩm nhập khẩu;

g) Ghi nhãn, quảng cáo sản phẩm thực phẩm;

h) Hồ sơ về chất lượng sản phẩm thực phẩm;

i) Điều kiện đảm bảo ATTP trong kinh doanh thực phẩm;

k) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật liên quan đến ATTP.

3. Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống:

a) Giấy đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh;

b) Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; c) Giấy khám sức khỏe cho chủ cơ sở và nhân viên theo qui định (1 lần/1năm);

c) Giấy khám sức khỏe cho chủ cơ sở và nhân viên theo quy định (1 lần/1năm);

đ) Giấy xác nhận kiến thức VSATTP cho chủ cơ sở và nhân viên theo qui định(có giá trị trong 3 năm);

e) Điều kiện đảm bảo ATTP, bao gồm điều kiện cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ, con người;

f) Quy trình chế biến thực phẩm theo nguyên tắc một chiều;

g) Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

h) Tủ lưu mẫu và quá trình lưu mẫu theo quy định;

i) Kiểm nghiệm nguồn gốc nước sử dụng trong chế biến thực phẩm theo quy định 6 tháng/lần (nếu sử dụng nước giếng khoan, giếng đào, bể chứa); Hợp đồng cung cấp nước và hóa đơn sử dụng nước nếu có sử dụng nước máy);

k) Biện pháp phòng chống côn trùng, động vật gây hại;

l) Lấy mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết;

m) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật liên quan đến ATTP.

4. Đối với cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố:

- a, Cơ sở có bảo đảm cách biệt nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm;
- b, Thức ăn có được bày bán trên bàn giá, kệ phương tiện bảo đảm an toàn thực phẩm;
- c, Kiểm tra nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu thực phẩm phụ gia thực phẩm, thực phẩm bao gói chế biến sẵn.
- d, Kiểm tra điều kiện bảo đảm ATTP (cơ sở, thiết bị, dụng cụ, con người)
- đ, Kiểm tra nguồn nước phục vụ chế biến kinh doanh;
- e, kiểm tra về điều kiện về sức khỏe, kiến thức thực hành của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- f, Dụng cụ chứa đựng thu gom rác thải nơi kinh doanh thức ăn đường phố;
- g, Lấy mẫu kiểm nghiệm khi cần thiết.
- h, Các nội dung khác quy định của pháp luật liên quan đến ATTP.

5. Đối với cơ quan quản lý về chất lượng an toàn thực phẩm: Tập trung xem xét:

- a) Việc tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm.
- b) Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về ATTP thuộc phạm vi quản lý.
- c) Việc xây dựng Triển khai xây dựng kế hoạch về đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên Đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân, Lễ hội du lịch năm 2016 trên địa bàn Thị xã Cửa Lò.

IV. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT.

1. Đối tượng thanh tra kiểm tra:

1.1. Đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống(gọi tắt là cơ sở thực phẩm):

Tập trung thanh tra kiểm tra toàn diện tất cả các cơ sở sản xuất, cung cấp thực phẩm; các chợ đầu mối, siêu thị, cơ sở thương mại tập trung; các cơ sở dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố trên địa bàn Thị xã.

1.2. Đối với cơ quan quản lý:

Cơ quan quản lý cấp trên có thể thanh tra đối với cơ quan quản lý cấp dưới, song mỗi cơ quan cũng có thể tự đánh giá nhằm xem xét việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý ATTP. Kiểm tra việc triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên Đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân, Lễ hội du lịch năm 2016.

2. Phương pháp thanh tra, kiểm tra

Quy trình chung triển khai thanh tra, kiểm tra ATTP như sau:

Phòng Y tế cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm Thị xã tham mưu xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát năm 2016. và phối hợp với các ngành chức năng tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở đồng thời chỉ đạo UBND các phường xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát theo phân cấp quản lý.

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp nghe báo cáo, thu thập tài liệu liên quan, kiểm tra thực tế các khâu sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu, bảo quản thực phẩm, sản phẩm thực phẩm; lấy mẫu kiểm nghiệm đánh giá các chỉ tiêu ATTP(khi cần thiết); lập biên bản thanh tra, kiểm tra, đánh giá, phân tích hồ sơ quản lý, kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Cuối tháng 6/2016, tiến hành sơ kết công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong 06 tháng đầu năm.

Cuối tháng 12/2016, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả toàn Thị xã, đồng thời rút kinh nghiệm trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm cho năm tiếp theo.

3. Lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu (khi cần thiết)

Việc lấy mẫu, chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định căn cứ các yếu tố nguy cơ mất ATTP theo quy định của pháp luật.

Việc kiểm nghiệm mẫu kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền gửi đến tại các Labo có chức năng kiểm nghiệm được chỉ định để kiểm nghiệm.

Kinh phí mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu do cơ quan làm trưởng Đoàn chi trả.

V. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Cơ sở xử lý vi phạm:

- Luật thanh tra số 56/2010/QH12 thông qua ngày 11/5/2010;
Luật An toàn thực phẩm(ATTP) số 55/2010/QH12 thông qua ngày 17/6/2010;
- Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2017;
- Nghị định số: 178/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số: 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;
- Nghị định số: 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hoá.;
- Nghị định số: 114/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số: 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi;
- Nghị định số: 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch, quảng cáo;
- Nghị định số: 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của chính phủ về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Các văn bản quy phạm pháp luật khác về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thực phẩm.

2. Hướng xử lý phạm:

Các đoàn thanh tra kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm phải thực hiện xử lý các cá nhân, tổ chức theo đúng quy định của pháp luật.

Tuyệt đối không để các sản phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm, không rõ nguồn gốc, không nhãn, mác hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường hoặc các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể không đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục hiệu quả;

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Thành lập các đoàn thanh tra kiểm tra liên ngành .

Cấp Thị xã: Phòng Y tế Chủ trì phối hợp với các phòng ban ngành đơn vị liên quan tham mưu cho UBND Thị xã xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai công tác thanh tra kiểm tra đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Bính Thân và mùa Lễ hội Xuân, mùa Lễ hội Du lịch trên địa bàn Thị xã Cửa Lò năm 2016.

Tham mưu thành lập các đoàn Thanh tra, kiểm tra liên ngành; Thành phần đoàn bao gồm các ngành: Y tế, Công thương, nông nghiệp PTNT, Công an và các ngành liên quan. Thanh kiểm tra toàn diện việc thực hiện các qui định về bảo đảm An toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý.

Chỉ đạo UBND các phường xây dựng kế hoạch triển khai công tác thanh tra kiểm tra đảm bảo An toàn thực phẩm theo phân cấp quản lý, quy định của pháp luật.

Cấp phường: trạm y tế tham mưu xây dựng kế hoạch và thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về bảo đảm An toàn thực phẩm theo thẩm quyền quản lý. Thành phần đoàn bao gồm: trạm y tế, công an, nông nghiệp, các ngành liên quan.

2. Phân bổ thời gian:

- Đợt I: Từ ngày 15/01/2016 đến 20/2/2016 tiến hành đợt Thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP trước trong và sau Tết Nguyên Đán 2016.

- Đợt II: Từ ngày 15/4/2016 đến 15/5/2016 tiến hành đợt Thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP tháng hành động vì chất lượng ATTP năm 2016;

- Đợt III: Từ ngày 30/5/2016 đến 20/9/2016 tiến hành đợt Thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP mùa du lịch, Tết Trung Thu tại các cơ sở sản xuất kinh doanh chế biến thực phẩm và cơ sở dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể.

3. Báo cáo kết quả:

- Các đơn vị gửi tổng hợp báo cáo UBND Thị xã (qua phòng Y tế) về triển khai công tác thanh kiểm tra đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Bình Thân và mùa Lễ hội Xuân trước ngày 15/3/2016.

- Kết quả thanh kiểm tra ATTP mùa Lễ hội du lịch Cửa Lò năm 2016 trước ngày 15/9/2016.

VII. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thanh tra kiểm tra về an toàn thực phẩm thực hiện theo chế độ hiện hành;

Cấp Thị xã: Phòng y tế chủ trì tham mưu phối hợp các phòng ban ngành liên quan xây dựng kinh phí trình UBND Thị xã phê duyệt.

Cấp phường: Trạm y tế phối hợp ban ngành liên quan xây dựng kinh phí trình UBND phường phê duyệt; Việc thực hiện kinh phí theo quy định hiện hành. 

Nơi nhận:

- Sở Y tế(B/c);
- TT Thị ủy, TT HĐND(B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Thị(b/c);
- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành cấp Thị;
- UBND các phường;
- Lưu VT- YT 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Dung